

**ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
THÀNH PHỐ**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Số -CV/ĐU

Hải Phòng, ngày 13 tháng 11 năm 2025

*V/v báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát
và thi hành kỉ luật đảng năm 2025*

Kính gửi: Các cấp uỷ cơ sở trực thuộc

Thực hiện chương trình công tác năm 2025 của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ các cơ quan Đảng thành phố.

Để chuẩn bị nội dung phục vụ tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng năm 2025, Đảng uỷ các cơ quan Đảng thành phố đề nghị các cấp uỷ cơ sở thực hiện tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2025, xây dựng báo cáo tổng kết theo đề cương và biểu mẫu (*kèm Công văn này*) gửi về Đảng uỷ các cơ quan Đảng thành phố (qua Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ) **trước ngày 10/12/2025** để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định.

Đề nghị các cấp uỷ trực thuộc thực hiện nghiêm chế độ báo cáo bảo đảm nội dung và tiến độ thời gian. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, các đơn vị kịp thời phản ánh, đề xuất về Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan đảng thành phố để tổng hợp, báo cáo Thường trực Đảng uỷ xem xét, quyết định.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng uỷ (để báo cáo),
- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

Phạm Quang Sáng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO (MẪU 02)

*(theo Quyết định số 2011-QĐ/UBKTTW, ngày 08 tháng 8 năm 2025
của Ủy ban Kiểm tra Trung ương)*

**ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG
THÀNH PHỐ**

ĐẢNG ỦY

*

Số -BC/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày tháng..... năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của đảng năm 2025

**A. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ
THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG.....**

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Khái quát về tình hình tổ chức đảng, cấp ủy, đảng viên; tình hình Ủy ban Kiểm tra (UBKT).

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ THI
HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG**

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy các cấp

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp báo cáo

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp dưới

***1.2. Việc tham mưu giúp cấp ủy và thực hiện nhiệm vụ cấp ủy giao của
UBKT các cấp***

1.3. Việc thực hiện nhiệm vụ UBKT cấp trên giao

1.4. Việc thực hiện các thông báo kết luận kiểm tra, giám sát

1.5. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ của UBKT các cấp

**2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều
lệ Đảng**

*- Trong đó, tập trung đánh giá việc thực hiện Chương trình công tác của cấp
ủy, UBKT cấp báo cáo trong kỳ báo cáo: Tổng số nhiệm vụ theo Chương trình
công tác, số nhiệm vụ hoàn thành, số nhiệm vụ chậm, muộn...*

*- Báo cáo theo trình tự kết quả của cấp ủy trước sau đó là kết quả của UBKT;
kết quả việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng đi từ*

kết quả của các cấp, cấp báo cáo và cấp dưới. Đối với nhiệm vụ không phát sinh trong kỳ báo cáo ghi rõ “không thực hiện”.

2.1. Kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên

2.1.1. Công tác kiểm tra của cấp ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy

Ghi rõ nội dung kiểm tra chủ yếu liên quan đến các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng trọng tâm trong giai đoạn; kết quả thực hiện: Số tổ chức đảng thực hiện tốt, số tổ chức đảng thực hiện chưa tốt nội dung kiểm tra.

2.1.2. Công tác kiểm tra của UBKT (Phân tích nội dung vi phạm chủ yếu được kết luận theo từng nhiệm vụ)

- a) Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (*Phân tích nội dung kiểm tra chủ yếu, các cuộc đã hoàn thành, các cuộc đang tiến hành*).
- b) Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát
- c) Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng
- d) Kiểm tra tài chính đảng
- e) Kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập
 - Số đảng viên có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền quản lý.
 - Số thực hiện tốt, số thực hiện chưa tốt, số có vi phạm khuyết điểm, số phải thi hành kỷ luật, số chuyển kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, số chuyển cơ quan khác để giải quyết.

2.2. Giám sát tổ chức đảng, đảng viên

2.2.1. Giám sát thường xuyên

- Cấp ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp
- UBKT các cấp

Đánh giá về các nội dung sau: (1) Việc chấp hành các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Đảng trong đó tập trung những văn bản trọng tâm theo yêu cầu của từng giai đoạn; (2) Việc thực hiện các yêu cầu, kiến nghị theo các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra; (3) Những vấn đề nổi lên của địa bàn, lĩnh vực, nhất là những dấu hiệu vi phạm, những vấn đề nổi cộm, gây bức xúc dư luận; (4) Số lượng đoàn kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giám sát chuyên đề được thành lập qua thực hiện nhiệm vụ giám sát thường xuyên.

2.2.2. Giám sát chuyên đề

- Cấp ủy, cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp
- UBKT các cấp

2.3. Giải quyết tố cáo tổ chức đảng và đảng viên

- Cấp ủy các cấp

- UBKT các cấp

2.4. Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng

- Cấp ủy các cấp

- UBKT các cấp

2.5. Thi hành kỷ luật đảng tổ chức đảng, đảng viên

- Cấp ủy các cấp và chi bộ

- UBKT các cấp (*Ghi rõ liệt kê 03 nhóm nội dung vi phạm chủ yếu*)

2.6. Tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của UBKT các cấp

Số lượng đơn tiếp nhận trong đó: Số lượng đơn thuộc thẩm quyền xem xét, giải quyết, số lượng đoàn giải quyết tố cáo/khiếu nại kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên được thành lập; số lượng thông báo không giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên, số lượng đơn chuyển cơ quan khác, số lượng đơn lưu.

3. Công tác xây dựng Ngành và công tác khác

3.1. Công tác tổ chức cán bộ

3.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

3.3. Công tác thông tin, tuyên truyền; nghiên cứu khoa học; đối ngoại

3.4. Một số nội dung công tác trọng tâm khác (*Công tác chuyển đổi số; việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị; việc thực hiện công tác nội chính, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp*)

4. Đánh giá chung

4.1. Ưu điểm

4.2. Nhược điểm, hạn chế và nguyên nhân

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

I. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (NẾU CÓ)

Nơi nhận:

- UBKT Đảng ủy CCQĐTP (để báo cáo),

-,

- Lưu Văn phòng, UBKTĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

.....

ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TP
ĐẢNG ỦY.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

PHỤ LỤC

**SỐ LIỆU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT,
THI HÀNH KỶ LUẬT NĂM 2025 CỦA ĐẢNG ỦY**

TT	NHIỆM VỤ	Số lượng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng	Số lượng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng	Nội dung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên	Cấp kiểm tra, giám sát (Đảng ủy hoặc Chi bộ trực thuộc)	Hình thức kỷ luật	Số lượng đơn, thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh nhận và xử lý
1	Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm						
2	Kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm						
3	Kiểm tra tổ chức đảng						
4	Kiểm tra đảng viên						
5	Giám sát tổ chức đảng						
6	Giám sát đảng viên						
7	Tiếp nhận đơn, thư tố cáo, phản ánh						
8	Xem xét, xử lý, giải quyết đơn, thư tố cáo phản ánh						
9	Kỷ luật tổ chức đảng (nêu rõ số lượng; hình thức kỷ luật; nội dung vi phạm)						
10	Kỷ luật đảng viên (nêu rõ số lượng; hình thức kỷ luật; nội dung vi phạm)						

Ghi chú: các đảng ủy cơ sở tổng hợp và báo cáo số liệu công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật vào biểu này.

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐẢNG ỦY.....

ỦY BAN KIỂM TRA*Hải Phòng, ngày tháng năm 2025*

*

PHỤ LỤC**SỐ LIỆU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KIỂM TRA, GIÁM SÁT,
THI HÀNH KỶ LUẬT NĂM 2025 CỦA UBKT ĐẢNG ỦY**

TT	NHIỆM VỤ	Số lượng tổ chức đảng được kiểm tra	Số lượng đảng viên được kiểm tra	Hình thức kỷ luật	Nội dung kỷ luật	Số lượng đơn thư nhận và xử lý	Ghi chú
1	Kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm						
2	Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm						
3	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát						
4	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới việc thi hành kỷ luật của Đảng						
5	Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới về thu, nộp, quản lý và sử dụng đảng phí						
6	Giám sát tổ chức đảng cấp dưới						
7	Giám sát đảng viên						
8	Tiếp nhận đơn, thư tố cáo, phản ánh						

9	Xem xét, xử lý, giải quyết đơn, thư tố cáo phản ánh						
10	Kỷ luật chi uỷ, chi bộ trực thuộc đảng uỷ bộ phận (<i>nêu rõ số lượng; hình thức kỷ luật; nội dung vi phạm</i>)						
11	Kỷ luật đảng viên (<i>nêu rõ số lượng; hình thức kỷ luật; nội dung vi phạm</i>)						